

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 08/7/2020

V/v: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con
chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thanh Châu Giang

2. Ông Lê Văn Quyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2020/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái

Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18-5-2020 bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ cùng đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn V đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 12 năm 1992 tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn nhiều lần vợ chồng cãi nhau nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, tính cách không hợp nhau những mâu thuẫn đó chị H và anh V đã nhiều lần hòa giải nhưng không thành. Nay chị Hoàng Thị H xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Chị Hoàng Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn V .

Về nuôi con: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn V có 02 con chung các cháu là Nguyễn Thế H1, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1994 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2004. Hiện nay cháu H1 đã đến tuổi trưởng thành nên chị H không đề nghị tòa án giải quyết. Còn cháu L hiện nay cháu đang sống cùng chị H

khi ly hôn chị H đề nghị tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu L đến năm 18 tuổi và chị H không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn V không có tài sản và không nợ ai nên chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nhưng tại bản tự khai có trong hồ sơ anh V trình bày:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V xác nhận về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và những mâu thuẫn của vợ chồng như chị Hoàng Thị H đã trình bày là đúng. Anh V xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh đồng ý.

Về nuôi con: Anh Nguyễn Văn V xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thế H1, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1994 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2004. Hiện nay cháu H1 đã đến tuổi trưởng thành nên anh V không đề nghị tòa án giải quyết. còn cháu L hiện nay cháu đang sống cùng chị H khi ly hôn anh V đồng ý để chị H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu L đến năm 18 tuổi và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Hoàng Thị H không có tài sản và không nợ ai nên anh Vinh không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn V đều có hộ khẩu thường trú tại thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn V đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn V tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 12 năm 1992 tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, mâu thuẫn đó chị H và anh V đã tự hòa giải nhưng không thành. Nay chị Hoàng Thị H xác định tình cảm vợ chồng đã hết. chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn V và anh V cũng đồng ý. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo phiên hoà giải nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn V đều cố tình lẩn tránh và vắng mặt không có lý do thể hiện anh Nguyễn Văn V không có thiện chí hòa giải. Từ đó, có căn cứ cho rằng mâu thuẫn giữa Chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Nguyễn Văn V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn V có 02 con chung là Nguyễn Thế H1, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1994 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2004. Hiện nay cháu H1 đã đến tuổi trưởng thành nên chị H và anh V không đề nghị tòa án giải quyết. Còn cháu L hiện nay đang sống cùng chị H cuộc sống của cháu ổn định, cháu L có nguyện vọng được ở cùng chị H và anh V cũng đồng ý. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy đề nghị của chị H được nuôi dưỡng cháu L là chính đáng do đó cần giao cháu L cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn V phải cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn V cùng xác nhận không có tài sản chung và không nợ ai nên chị H và anh V không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn V .

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2004, cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0003582, ngày 18-5- 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên (xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm)

Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Yên Bái;
- VKS huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn M,
huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Lâm

